

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày 22-8-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiem.

Ông Hồ Văn Khang.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:** Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Tổng Văn A**, sinh ngày 20-5-1996, tại huyện T, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Văn K và bà Huỳnh Thị H; vợ và con: Chưa có;

- Tiền án: Không có; tiền sự: Tại Quyết định số 35/QĐ-TA ngày 26-4-2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng đối với Tổng Văn A về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Bị bắt tạm giữ ngày 10-6-2019, tạm giam ngày 13-6-2019 đến nay; có mặt.

2. **Phan Tấn B**, sinh ngày 07-4-1995, tại tỉnh Long An. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Y, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An; nơi tạm trú: Ấp Q, xã N, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): Không đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Phan Văn C và bà Trương Thị D; vợ và con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt tạm giữ ngày 10-6-2019, tạm giam ngày 13-6-2019 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Văn N, sinh năm 1979; HKTT: Ấp X, xã P, thị xã Z, huyện Z, tỉnh Bình Phước; địa chỉ tạm trú: Ấp I, xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Đỗ Thanh M vắng mặt;
- Anh Lê Minh E vắng mặt;
- Anh Trần Phước F vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Thanh G vắng mặt;
- Anh Nguyễn Hữu J vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 10-6-2019, Đỗ Thanh M điện thoại cho A hỏi mua 01 bạch chất ma túy với giá 400.000 đồng thì A đồng ý, sau đó A điện thoại cho B hỏi mua ma túy nên B hẹn đến phòng số 06 nhà trọ “Sơn Mai”, thuộc ấp Q, xã N, huyện T, tỉnh Tây Ninh để gặp B, khi đến gặp B và “H1”, cùng nhau sử dụng ma túy đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày thì A hỏi mua của “H1” 01 bạch chất ma túy với giá 300.000 đồng để bán cho M thì “H1” đồng ý. Sau đó, A chở B đem 01 bạch nylon chứa chất tinh thể trong suốt (nghĩ là ma túy) bán cho M với giá 400.000 đồng tại khu vực ngã tư “Bà Biên” thuộc ấp LK, xã GL, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang. Thu giữ 01 bạch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt (được niêm phong đúng quy định), tiền Việt Nam 600.000 đồng và một số vật chứng khác có liên quan.

Ngoài ra, vào các ngày 06, 08-6-2019, A và B còn bán trái phép chất ma túy cho M được 02 lần, mỗi lần bán 01 bạch với giá từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng. Lời khai của A và B phù hợp với lời khai của M.

Riêng đối với B, từ ngày 20-5-2019 đến ngày 08-6-2019, B bán cho Lê Minh E được 02 lần, bán cho Trần Phước F được 02 lần; mỗi lần bán 01 bạch với giá từ 70.000 đồng đến 400.000 đồng. Lời khai của B phù hợp với lời khai của E và F.

Tại Kết luận giám định số 845/KL-KTHS ngày 11-6-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 01 bạch nylon trong suốt được bịt kín (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0463 gam.

Tại Cáo trạng số: 65/CT-VKSTrB ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố các bị cáo Tổng Văn A và Đặng Tấn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Tổng Văn A và Đặng Tấn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tổng Văn A mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù; xử phạt bị cáo Đặng Tấn B mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Các bị cáo có lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Từ ngày 20-5-2019 đến ngày 08-6-2019, Tổng Văn A và Đặng Tấn B cùng nhau bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Thanh M 02 lần; riêng B bán cho Lê Minh E, Trần Phước F 04 lần. Tiếp tục ngày 10-6-2019, A và B mua 0,0463 gam Methamphetamine đem bán cho M tại khu vực ngã tư “Bà Biên” thuộc ấp LK, xã GL, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang.

Hành vi của Tổng Văn A và Đặng Tấn B là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy nên Tổng Văn A và Đặng Tấn B phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” phạm vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên”.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Trước khi phạm tội các bị cáo đã ý thức được rằng ma túy là chất kích thích có hại cho sức khỏe con người, khi sử dụng sẽ gây nghiện và làm suy thoái giống nòi. Từ việc sử dụng ma túy con người có thể thực hiện nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác làm tổn hại cho đời sống xã hội. Tuy nhiên, xuất phát từ tính siêu lợi nhuận của việc mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật nhằm mục đích tư lợi cho cá nhân đồng thời gieo rắc tệ nạn cho xã hội, gây khó khăn cho công tác phòng chống ma túy của Nhà nước. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nghĩ nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện là đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc trao đổi phân công vai trò nhiệm vụ từng người, đối với bị cáo A là người trực tiếp nhận mua bán ma túy với Đặng Thanh M, sau đó mới rủ bị cáo B tham gia, ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo còn cùng Đặng Tấn B bán cho M 02 lần, hơn nữa về tiền sự vào ngày 26-4-2017 bị cáo A bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng; đối với Đặng Tấn B đã cùng với Tống Văn A bán ma túy 03 lần và riêng 01 mình B đã bán ma túy cho Lê Minh E 02 lần, bán ma túy cho Trần Phước F 02 lần, nên hai bị cáo có mức hình phạt ngang bằng nhau là phù hợp.

[4] Xét mức đề nghị xử phạt hình phạt của Viện kiểm sát là phù hợp. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo tự khai nhận ra các hành vi phạm tội trước đó, thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[5] Các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển số 93EA-012.26, số máy 013037, cơ quan điều tra đã trả lại cho Phạm Văn N xong nên không đặt ra xử lý.

- Tiền Việt Nam 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI, màu đen, số IMEI 1: 867593036165641, số IMEI 2: 867593037165640, bên trong có sim số 0399214389 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại 1202, màu xanh, số IMEI: 358957/01/330777/1, bên trong có sim số 0367476457 (đã qua sử dụng).

Đây là số tiền và phương tiện dùng vào việc mua bán chất ma túy có giá trị nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) ống thủy tinh trong suốt có một đầu dạng phễu;
- 01 (một) cân điện tử màu trắng, có nắp đậy màu đen;
- 01 (một) bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng);
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có tay cầm màu hồng;
- 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng, có một đầu nhọn, hở hai đầu, bên trong rỗng.

Đây là những dụng cụ sử dụng vào việc mua bán và sử dụng chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Riêng 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đặng Tấn B (phô tô) cần lưu hồ sơ vụ án.

Tất cả các vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng đang quản lý.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Tống Văn A 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-6-2019.

Xử phạt bị cáo Đặng Tấn B 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-6-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- Tiền Việt Nam 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI, màu đen, số IMEI 1: 867593036165641, số IMEI 2: 867593037165640, bên trong có sim số 0399214389 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại 1202, màu xanh, số IMEI: 358957/01/330777/1, bên trong có sim số 0367476457 (đã qua sử dụng).

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) ống thủy tinh trong suốt có một đầu dạng phễu;
- 01 (một) cân điện tử màu trắng, có nắp đậy màu đen;
- 01 (một) bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng);
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có tay cầm màu hồng;
- 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng, có một đầu nhọn, hở hai đầu, bên trong rỗng.

* Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đặng Tấn B (phô tô).

Tất cả các vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng đang quản lý.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Tổng Văn A và Đặng Tấn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Tấn Đạt